



Các nguyên tắc hoạt động của báo chí

CÁC NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

Các quy tắc và chuẩn mực chung của hoạt động báo chí giúp cho nó thực hiện được chức năng của mình gọi là nguyên tắc báo chí. Nói cách khác, đó là cơ sở phương pháp của hoạt động báo chí.

Hoạt động báo chí thuộc về các loại hình hoạt động chính trị - xã hội liên quan mật thiết đến tư tưởng, tình cảm của con người. Ở đó, dù khách quan đến mức nào, người làm báo cũng bộc lộ cách nhìn, thái độ, phương pháp tiếp cận và sự bình giá của mình đối với những gì đang diễn ra trong cuộc sống.

Nguyên tắc là cơ sở lý luận – phương pháp luận của hoạt động báo chí. Tính chất lý luận của nó thể hiện ở chỗ, hoạt động báo chí đòi hỏi phải nắm vững những quy luật của bản thân nền báo chí với tư cách là một hoạt động chính trị - xã hội, quy trình của quá trình tiếp nhận, chuyển tải và phổ biến thông tin, quy luật của lĩnh vực sáng tạo tinh thần.

Tính chất phương pháp luận của nguyên tắc báo chí thể hiện ở chỗ, nhà báo chẳng những hiểu biết, nắm vững các quy luật nói trên mà còn phải tích cực vận dụng chúng, biến chúng thành những quy tắc và chuẩn mực nghề nghiệp, nền tảng của những phương pháp sáng tạo ra các tác phẩm báo chí.

Trong lý luận báo chí cách mạng hiện đại, ứng với các quy luật khách quan chi phối mọi hoạt động báo chí, hệ thống các nguyên tắc báo chí gồm: tính khuynh hướng (mà đỉnh cao là tính đảng), tính nhân dân, tính nhân đạo, tính chân thực, khách quan, ý thức dân tộc và tinh thần quốc tế chân chính.

TÍNH KHUYNH HƯỚNG CỦA BÁO CHÍ

Người đặt nền móng lý luận cho tính khuynh hướng của báo chí và văn học là C. Mác và Ph. Ăngghen. Xuất phát từ việc nghiên cứu các xã hội phân chia thành giai cấp, thành các nhóm xã hội có quyền lợi khác nhau, thậm chí đối kháng nhau, trong đó mỗi người bao giờ cũng đứng về một giai cấp, một quốc gia, một nhóm xã hội nhất định, mà văn học và báo chí là những hoạt động ý thức của con người. Các ông cho rằng, ***văn học và báo chí không thể không mang những khuynh hướng chính trị khác nhau***. Ăngghen đã viết về những tác giả thời Phục hưng như sau: “*Điểm nổi bật ở những con người ấy là họ đều quan tâm đến tất cả những vấn đề của thời đại họ, tham gia vào cuộc đấu tranh thực tiễn, đứng về phía này hay phía khác để chiến đấu, người thì bằng lời nói và ngòi bút, kẻ thì bằng kiếm, và có kẻ thì bằng cả hai thứ*”. Đả kích chua cay những kẻ tự cho rằng mình viết hoàn toàn khách quan, không theo bất cứ một khuynh hướng nào, trong bức thư gửi M. Cauxki, Ăngghen đặc biệt nhấn mạnh tính khuynh hướng trong các tác phẩm của nhiều tác giả nổi tiếng từ xưa đến nay, coi đó là một đặc điểm xuyên suốt. ***Báo chí của giai cấp, của nhóm xã hội nào phản ánh tư tưởng, tình cảm, nguyện vọng của giai cấp, của***

nhóm xã hội đó. Cố nhiên không phải trong bất kỳ trường hợp nào, báo chí cũng thể hiện trực tiếp tư tưởng tình cảm của tác giả. Nhưng thông qua toàn bộ sự nghiệp báo chí của tác giả, người ta nhận rõ khuynh hướng của tác giả đó. Trong suốt 40 năm làm báo, khi thì ở Trung Quốc, Mianma, Ăngôla, khi thì ở Việt Nam, Campuchia, Lào,... Uynphrê Bócsét - nhà báo Ôxtrâylia nổi tiếng đã bộc lộ khuynh hướng chính trị của mình là ủng hộ các phong trào giải phóng dân tộc, chống lại các cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực thực dân, đế quốc và bành trướng. Cũng như vậy, mỗi tờ báo, mỗi cơ quan thông tin đại chúng đều có một khuynh hướng chính trị nhất định. Báo *Nhân đạo* (cơ quan của Đảng Cộng sản Pháp) và báo *Le Monde* (một tờ báo tư sản) có những khuynh hướng chính trị khác nhau. Do đó, những tờ báo đó sẽ có thái độ khác nhau, từ việc ký Hiệp ước Maxtorích - Hiệp ước nhất thể hóa châu Âu, cho đến việc bãi công đòi tăng lương của nhân viên ngành hàng không Pháp, chẳng hạn. Trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh, trong khi phần lớn các cơ quan thông tin đại chúng của Mỹ hết lời tán dương thắng lợi của liên quân Đồng minh thì báo chí các nước khác đưa tin dè dặt hơn, thậm chí có nơi báo chí phản đối kịch liệt tính chất hủy diệt của cuộc chiến tranh đó. Điều đó có ý nghĩa phản ánh quyền lợi, tư tưởng và tình cảm của các giai cấp, nhóm xã hội nhất định. Bởi vì, nói như Goócxy, ***nhà báo cũng như nhà văn, là con mắt, là tiếng nói, là lỗ tai của một giai cấp.*** Nhà văn có thể không bao giờ và không thể nào thoát khỏi bộ máy cảm quan của một giai cấp. Chính vì vậy mà những quan

điểm cho rằng báo chí khách quan đứng ngoài chính trị, đứng trên giai cấp và các nhóm xã hội nếu không phải là sự chối bỏ ý thức tính khuynh hướng của báo chí thì cũng là một thái độ mập mờ, che giấu việc dùng báo chí phục vụ cho những mục tiêu mờ ám.

Báo chí vô sản, báo chí cách mạng công khai thừa nhận tính khuynh hướng của mình, tự nguyện tham gia vào cuộc đấu tranh xã hội nhằm giải phóng con người khỏi áp bức giai cấp, nô dịch dân tộc, xây dựng một chế độ xã hội tốt đẹp vì con người và cho con người. Điều đó chẳng những phù hợp với quy luật “trong xã hội có giai cấp, báo chí luôn thuộc về một giai cấp, một nhóm xã hội nào đó, thể hiện khuynh hướng chính trị, lập trường tư tưởng bảo vệ lợi ích của giai cấp, của nhóm xã hội đó” mà còn phản ánh đúng thực trạng của đời sống báo chí hiện nay. Nhà báo, dù đứng ở phía nào, cùng bộc lộ khuynh hướng chính trị của mình. Cơ quan báo chí nào, dù nằm trong tay ai, cũng thể hiện một khuynh hướng chính trị nhất định. Đất kỳ một nền báo chí nào cũng chứa đựng trong đó ít nhất một khuynh hướng chính trị. Và nếu tồn tại nhiều khuynh hướng chính trị khác nhau thì sẽ phân ra thành dòng chủ lưu và dòng phụ lưu, dòng chính thống và không chính thống. Thừa nhận tình trạng đó là thái độ khách quan, khoa học của lý luận báo chí vô sản. Hơn thế nữa, ***lý luận báo chí vô sản còn thể hiện bản chất cách mạng của mình bằng cách khẳng định báo chí phải đứng hẳn về phía giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động, bảo vệ các lợi ích chính đáng***

của họ, phản ánh ý chỉ và nguyện vọng của họ - là phải được giải phóng triệt để, thực sự trở thành chủ thể sáng tạo lịch sử.

Như vậy, tính khuynh hướng là nguyên tắc phổ biến, không thể chối bỏ của hoạt động báo chí một cách khách quan, ngoài ý muốn của người làm báo. Tính khuynh hướng cũng có thể hình thành một cách khách quan do nguồn gốc xã hội và tư tưởng của bản thân nền báo chí, nhưng lại được phát triển và vận dụng một cách tự giác, một cách có ý thức, tức là ***tính khuynh hướng trưởng thành ở trình độ cao sẽ trở thành tính đảng.***

a). Tính đảng - đỉnh cao tính khuynh hướng của báo chí

Phát triển những quan điểm của Mác và Ăngghen về tính khuynh hướng trong hoạt động báo chí, V. I. Lênin là người đề xướng và bước đầu đặt vấn đề một cách có hệ thống các quan điểm về tính đảng. Trong tác phẩm *Tổ chức đảng và nền văn học có tính đảng*, V. I. Lênin viết: “Giai cấp vô sản cần phải đề cao nguyên tắc tính đảng của văn học, phát triển và vận dụng nó trong cuộc sống dưới những hình thức đầy đủ và hoàn bị nhất có thể”. Cũng như đối với văn học, ông đòi hỏi báo chí vô sản phải có một “tính đảng công khai, thẳng thắn, trung thực và triệt để”.

Tính đảng của báo chí vô sản, theo cách hiểu thông thường nhất, là “*báo chí tự giác và vững vàng đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, trở thành tiếng nói thể hiện quyền lợi của mọi tầng lớp nhân dân lao động, đồng thời chịu sự lãnh đạo và tuyên truyền, tổ chức thực hiện đường lối chính sách của Đảng Cộng sản*”.

Theo quan điểm của Lênin, tính đảng của báo chí vô sản vừa đồng hành, vừa là kết quả của cuộc đấu tranh giai cấp. Ngược lại, chính cuộc đấu tranh đó đòi hỏi báo chí vô sản phải phát triển tính đảng nghiêm ngặt. Như vậy, tính đảng là một yêu cầu đặt ra, là quá trình trong đó khuynh hướng giai cấp của báo chí chín muồi, phát triển đến trình độ tự giác. Tính khuynh hướng, như đã trình bày ở trên, là nguyên tắc phổ quát cho mọi nền báo chí, cho mọi hoạt động báo chí. Còn tính đảng chỉ có thể đạt được khi tính khuynh hướng được nền báo chí, cơ quan báo chí và nhà báo nào tự giác nhận thức và triệt để thấm nhuần trong hoạt động của mình.

Cách hiểu tính đảng như một nguyên tắc phổ quát, một trình độ đã đạt được của mọi nền báo chí, mọi cơ quan báo chí, mọi nhà báo là cách hiểu khiên cưỡng, thực chất là hạ thấp tính đảng của báo chí. Chính cách hiểu đó làm cho các nhà báo, nhất là các nhà báo tiến bộ ở những nước mà nền báo chí có nhiều khuynh hướng khác nhau, trong đó có những khuynh hướng hình thành “tự nhiên”, không nhất thiết chịu sự lãnh đạo của một đảng phái nào, hiểu tính đảng như một sự áp đặt, quan niệm sai về bản chất dân chủ của nền báo chí vô sản. Nhận thức mới về tính đảng của báo chí cho phép chúng ta thừa nhận những trình độ khác nhau của tính khuynh hướng báo chí để không ngừng phấn đấu hoàn thiện nguyên tắc tính đảng trong hoạt động của mình, hơn nữa còn tranh thủ được mọi khuynh hướng báo chí tiến bộ, không đẩy họ sang trận tuyến “báo chí phi vô sản” một cách máy móc, không tự biến mình thành biệt phái. Mặt khác, nhận thức mới về tính đảng xa

lạ với chủ nghĩa đa nguyên, xa lạ với những khuynh hướng báo chí tách rời khỏi sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý bằng pháp luật của Nhà nước. Bởi vì, lợi ích của dân tộc, của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, sự nghiệp đổi mới đất nước, sự nghiệp vì dân giàu, nước mạnh là mục tiêu thiêng liêng, cao quý nhất, chi phối mọi suy nghĩ và hoạt động nghề nghiệp của mỗi báo chí chúng ta, quy định khuynh hướng phát triển của nền báo chí cách mạng nước ta.

Về khía cạnh xã hội, tính đảng quy định các mặt hoạt động của báo chí trong toàn bộ quá trình thực hiện các chức năng nhiệm vụ của mình. Nhà báo nhìn nhận, đánh giá các sự kiện theo quan điểm, đường lối của Đảng. Điều đó không hạn chế khả năng hoạt động sáng tạo và phát triển chính kiến của người làm báo. Trái lại, đường lối quan điểm của Đảng là căn cứ xuất phát để nhà báo phát huy trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân to lớn của mình trong quá trình thông tin và lý giải những vấn đề do cuộc sống đặt ra.

Về mặt tổ chức, báo chí là một ngành hoạt động chính trị - tư tưởng trong toàn bộ hệ thống xã hội. Xã hội đó được quản lý bằng một nhà nước pháp quyền, mọi ngành, mọi người đều phải sống và hoạt động tuân theo pháp luật. Tính đảng đòi hỏi báo chí phải hoạt động theo đúng pháp luật, trong khuôn khổ của pháp luật. “Quyền lực thứ tư” không phải là thứ quyền lực làm cho báo chí đứng trên các ngành lập pháp, tư pháp và hành pháp, đứng trên và đứng ngoài pháp luật. ***Quyền năng báo chí thể hiện ở chỗ: báo chí là hạt nhân tạo thành dư luận xã hội rộng***

rãi, giáo dục mọi người sống và làm việc theo pháp luật, đấu tranh để pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật và xây dựng môi trường pháp lý lành mạnh cho mọi hoạt động của xã hội.

Về mặt tư tưởng tinh thần, tính đảng đòi hỏi báo chí phải tham gia tích cực vào việc tuyên truyền, phổ biến và hình thành dòng tư tưởng chủ lưu tích cực và tiến bộ trong xã hội. Nền tảng khoa học của dòng tư tưởng đó là học thuyết Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Với tư cách là một vũ khí tư tưởng sắc bén, bằng những lợi thế và đặc trưng nghề nghiệp của mình, báo chí là một kênh hết sức quan trọng trong toàn bộ các kênh của công tác tư tưởng. Đương nhiên đó không phải là sự thuyết lý khô khan và áp đặt. Công tác tư tưởng, qua các phương tiện thông tin đại chúng, được tiến hành một cách nhuần nhuyễn và có sức thuyết phục. Học thuyết Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm đường lối của Đảng đến với xã hội, trở thành nền tảng, dòng tư tưởng chủ lưu của xã hội thông qua việc thông tin, lý giải, đáp ứng những vấn đề do bản thân đời sống xã hội đặt ra. Tính đảng đòi hỏi báo chí tiến hành công tác đồ với nhiệt tình tự giác và tay nghề cao.

Tính đảng cũng đòi hỏi báo chí trực tiếp tham gia xây dựng một đời sống tinh thần trong sáng và phong phú trong xã hội. Góp phần hình thành và bảo vệ hệ thống các giá trị xã hội, giá trị văn hóa, tiêu chuẩn đạo đức, niềm tin khoa học, thị hiếu lành mạnh, thái độ và văn hóa - chính trị, nâng cao dân trí... là những nhiệm

vụ quan trọng của báo chí. Đồng thời đó cũng là điều kiện để nâng cao uy tín và tính hấp dẫn của báo chí.

b. Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý nhà nước đối với báo chí

Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý nhà nước là điều kiện để báo chí hoạt động đúng mục đích và có hiệu quả. Là *điều kiện* cho nên, như đã trình bày ở trên, báo chí phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước là vấn đề nguyên tắc, đương nhiên. Mặt khác, sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước càng hoàn thiện, càng có hiệu quả thì càng có điều kiện thuận lợi cho hoạt động và sự phát triển của báo chí. Vì vậy, việc khẳng định và không ngừng nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước vừa là yêu cầu khách quan, vừa là đòi hỏi của bản thân nền báo chí.

Đảng lãnh đạo báo chí bằng định hướng chính trị, định hướng tư tưởng, định hướng thông tin, bằng hệ thống quan điểm báo chí; kiểm tra, uốn nắn việc thực hiện các định hướng đó, thông qua các tổ chức đảng và các đảng viên của mình. Hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng đối với báo chí phụ thuộc vào việc vạch ra những định hướng và quan điểm báo chí đúng đắn, khoa học; vào trình độ, năng lực, phẩm chất của các tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên. Vì vậy, cùng với những bước phát triển của sự nghiệp đổi mới, những bước hoàn thiện của đường lối chính trị, định hướng tư tưởng và quan điểm báo chí cũng phải được đổi mới và phát triển không ngừng. Từ quan điểm *báo chí là công cụ tư*

*trường sắc bén của Đảng đến quan điểm báo chí vừa là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, đồng thời là diễn đàn của nhân dân là một bước phát triển mới của lý luận báo chí cách mạng. Quan điểm đó quy định phương thức thông tin đa dạng, nhiều chiều trong hoạt động báo chí. Quan điểm đó làm thay đổi diện mạo nền báo chí, làm tăng tính hấp dẫn và hiệu quả của báo chí. Quan điểm đó không đối lập Đảng, Nhà nước với nhân dân, trái lại, phản ánh mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và dân, làm rõ bản chất “của dân, do dân, vì dân” của Nhà nước. Mặt khác, nó đòi hỏi nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, của hệ thống các văn bản pháp luật về quản lý nhà nước đối với báo chí cũng phải đổi mới và hoàn thiện không ngừng. **Lãnh đạo không thể là cầm tay chỉ việc, bắt chập những đặc trưng nghề nghiệp của báo chí.** Lãnh đạo bằng định hướng, nhưng định hướng phải đứng đắn, khoa học, rõ ràng và kịp thời chứ không phải chập chờn bằng những “định hướng rộng” mập mờ, thả nổi và gây khó khăn cho hoạt động báo chí. Quản lý bằng pháp luật, nhưng phải là hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, sát với cuộc sống. Đương nhiên, những “*yêu cầu lý tưởng*” đó không thể thực hiện ngay một lúc. Hoàn thiện nội dung, phương thức lãnh đạo, hệ thống quản lý bao giờ cũng là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài của đảng cầm quyền và Nhà nước chịu sự lãnh đạo của Đảng. Muốn làm được việc đó, Đảng phải có tổ chức mạnh và những cán bộ, đảng viên đủ năng lực, phẩm chất và trí tuệ trực tiếp làm báo cũng như chỉ đạo và quản lý báo chí.*

c). *Tình khách quan, chân thật của báo chí*

Về lý thuyết, uy tín và hiệu quả của báo chí phụ thuộc vào tính chất khách quan, chân thật của những thông tin mà nó đem đến cho công chúng. Một tờ báo đưa tin sai, dù sau đó đính chính, sẽ tự hạ thấp vị trí của mình trong lòng độc giả. Một nhà báo viết sai sự thật, chẳng những vi phạm đạo đức nghề nghiệp mà còn gây tổn hại rất nhiều cho xã hội, do đó, sẽ bị xã hội tẩy chay, lên án.

Nhưng khách quan và chân thật lại là những khái niệm tương đối, không thể định lượng, kiểm tra một cách hoàn toàn tuyệt đối. Năm 1979, nhà báo U. Bócsét đưa tin khách quan về những gì diễn ra ở biên giới Việt Nam. Nhưng, *Người bảo vệ*, một tờ báo ở Anh, theo quan điểm của mình, đã cắt xén bài báo làm cho những thông tin không còn khách quan nữa. U. Bócsét đã cắt đứt hợp đồng, chấm dứt 22 năm cộng tác với tờ báo đó.

Như vậy, trong nhiều trường hợp cụ thể, ***khách quan hay không khách quan phụ thuộc vào khuynh hướng chính trị của nhà báo, của cơ quan báo chí.*** Khách quan, chân thật là nguyên tắc hoạt động báo chí. Nguyên tắc đó không tách khỏi sự chi phối bởi nguyên tắc bao trùm là tính khuynh hướng của báo chí. Cho nên tuyệt đối hóa nguyên tắc khách quan, chân thật là phi thực tế...

Nhìn xuyên suốt, *tinh đảng, với tư cách là tính khuynh hướng phát triển ở trình độ cao của báo chí vô sản, không đối lập với tính khách quan, chân thật.* Với yêu cầu nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Đảng ta đòi hỏi báo chí phản ánh mọi mặt hoạt động của đời sống xã hội một cách chân thật, khách quan, đúng bản chất. Báo chí phát hiện và trực tiếp tham gia vào cuộc đấu tranh chống tiêu cực. Nhưng đồng thời báo

chí cũng phát hiện và tích cực tuyên truyền cổ động cho các nhân tố mới, các mô hình và điển hình tiên tiến. Đó không phải là thái độ “trung dung”, “có xây, có chống”. Đó chính là sự thể hiện tính khách quan của báo chí. Bởi vì, trên thực tế, không thể tồn tại một xã hội toàn những điều xấu hoặc một xã hội toàn những điều tốt. Những cái tốt và xấu, thiện và ác đan xen lẫn nhau, đấu tranh với nhau làm thành bức tranh sinh động của đời sống, biểu hiện ra bên ngoài là xu thế phát triển của xã hội. Báo chí chân thực không chỉ phản ánh đúng từng vụ việc cụ thể, từng góc độ và thời điểm của cuộc đấu tranh xã hội mà còn vạch ra toàn bộ xu thế và bản chất của xu thế đó. Ở đây, nhà báo bộc lộ thái độ của mình, báo chí bộc lộ khuynh hướng và cao hơn là thể hiện nguyên tắc tính đảng của mình.

Như vậy, tính đảng không cản trở, trái lại, nó giúp người làm báo, giúp báo chí phát hiện chiều sâu của bản chất vấn đề. ***Không phải cứ ngợi ca là đề cao tính đảng, càng không phải cứ phê phán là thiếu tính đảng, mà ngược lại, tính đảng đòi hỏi cao ở báo chí tính khách quan, chân thật, đồng thời là thái độ xây dựng với toàn bộ xu thế phát triển của xã hội, với sự nghiệp cách mạng đang diễn ra vừa khó khăn vừa thuận lợi, vừa có thành tựu vừa có vấp vấp, sai lầm.***

Cũng với một cái nhìn xuyên suốt, không phải các nền báo chí khác là hoàn toàn không khách quan và không chân thật. Như thế thì tại sao lại tồn tại những nhà báo, những cơ quan báo chí có uy tín và ảnh hưởng rất lớn ở các nước phương Tây? ***Khách quan, chân thật là đặc điểm, là yêu cầu tồn tại của bản thân báo chí***, là nguyên tắc và đạo đức nghề nghiệp của nhà báo. Nó đạt được đến trình độ nào, bị bóp méo, bị lợi dụng và cắt

xén đến mức nào là phụ thuộc vào rất nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. ***Vươn tới tính khách quan, chân thật ngày một cao hơn, đấu tranh chống lại các biểu hiện vi phạm nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp vì bất kỳ động cơ nào là đòi hỏi nghiêm khắc của xã hội đối với báo chí, cũng là sự phấn đấu không mệt mỏi của mỗi người làm báo.***

Để khách quan, chân thật, nhà báo phải dũng cảm và nhiều khi phải chấp nhận những thử thách, hy sinh rất lớn. Nhưng đó lại là lương tâm nghề nghiệp và nhiều khi là ý nghĩa cuộc sống của những người làm báo.

Tuyệt đối hóa tính khuynh hướng, tính đảng, hạ thấp vai trò của tính chân thật, khách quan, nói cho cùng, chính là hạ thấp tính đảng, làm tổn hại đến uy tín và ảnh hưởng xã hội to lớn của báo chí. Ngược lại, tuyệt đối hóa vị trí khách quan của người làm báo, coi tất cả những thông tin trong các tác phẩm báo chí của mình đều “vô tư và chân thật” cũng là một quan niệm sai lầm, chủ quan và siêu hình. Bởi vì, nắm bắt nội dung bản chất của bất kỳ một sự kiện, sự vật nào đó hoàn toàn không phải là một công việc dễ dàng. Nhiều trường hợp, câu chuyện “*thầy bói xem voi*” vẫn phải được coi là bài học nóng hổi. Sự vô tình và khả năng hạn hẹp, điều kiện khách quan không cho phép... những lý do để nhà báo, trong việc phản ánh những sự kiện, nững quá trình phức tạp, nhiều mâu thuẫn, để nhận được những thông tin về một mặt, một giai đoạn của toàn bộ quá trình, toàn bộ hệ thống những sự kiện. Trong trường hợp đó nhà báo có thể chân thật, nhưng là sự “chân thật hồn nhiên” chưa đạt đến trình độ khách quan, khoa học. Ấy là chưa kể sự kiện đó, quá trình đó không thể được bệ nguyên xi mà được phản ánh qua lăng kính chủ quan

của bản thân nhà báo. Anh ta có thể vượt qua được mọi áp lực, mọi sự cám dỗ để cố gắng phản ánh sự vật thật khách quan nhưng lại không thể vượt qua những thiên kiến chủ quan của chính mình. Tệ hại hơn, trên thực tế, vẫn còn những mưu toan sử dụng báo chí vào những mục tiêu vụ lợi, những mưu đồ đen tối.

Chính vì vậy, cuộc đấu tranh để bảo vệ tính khách quan, chân thật, bảo vệ sự trong sáng của lương tâm nghề nghiệp, hạn chế những “nhằm lẫn chủ quan” luôn diễn ra trong bản thân mỗi nhà báo, mỗi tổ chức và toàn bộ giới báo chí.

c). Tính nhân dân của báo chí

Báo chí còn được coi là các phương tiện thông tin đại chúng. Thuật ngữ đại chúng, dù không đầy đủ, đã phần nào nói lên tính nhân dân và bản chất dân chủ của hoạt động báo chí.

Khái niệm *tính nhân dân của báo chí* thể hiện mối liên hệ giữa báo chí và đông đảo mọi tầng lớp nhân dân, nhất là nhân dân lao động, người sáng tạo chân chính của lịch sử.

Sự ra đời và mục đích hoạt động của báo chí bắt đầu từ nhu cầu thông tin, giao tiếp của con người. Phái triển lên, báo chí thông tin và phản ánh toàn diện đời sống xã hội. Không một đề tài báo chí nào, không một nguồn thông tin nào lại không bắt nguồn từ hoạt động của con người. Nhân dân đông đảo là người thương thức, tiêu thụ các sản phẩm báo chí. Tính đại chúng, tính *nhân dân* thể hiện từ khâu đầu tiên đến khâu cuối cùng của hoạt động báo chí.

Được khẳng định bằng sự thật khách quan có tính quy luật đó, ***tính nhân dân của báo chí biểu hiện ở chỗ, nó phản ánh và đánh giá các hiện tượng và sự kiện của đời sống từ lập trường của nhân dân, đại diện và bảo vệ cho quyền lợi của nhân dân, đề cao và trực tiếp tham gia vào cuộc đấu tranh của nhân dân vì sự tiến bộ xã hội.***

Một nền báo chí, một tác phẩm báo chí có tính nhân dân, khi đề cập, phản ánh những hiện tượng, sự kiện có ý nghĩa đối với nhân dân, lý giải chúng theo quan niệm tiến bộ của nhân dân, phù hợp với những tư tưởng tiên tiến của thời đại. Theo cách hiểu đó, tính nhân dân không hề mâu thuẫn với tính đảng. Trong cuộc sống, sự gặp gỡ giữa “*lòng dân ý Đảng*”, tạo thành sức mạnh vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Trong hoạt động báo chí, những tác phẩm thông tin, lý giải các sự kiện nóng hổi, những vấn đề sát sườn đặt ra từ đời sống dưới ánh sáng đường lối quan điểm đúng đắn của Đảng, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân trở thành những tác phẩm gây được tiếng vang, có sức sống lâu bền và có sức lôi cuốn đối với đông đảo công chúng, tức là một tác phẩm báo chí có hiệu quả cao.

Tiêu chuẩn thứ hai xác định tính nhân dân, đồng thời xác định tính đại chúng và bản chất dân chủ của báo chí là sự tham gia tích cực và thường xuyên của đông đảo nhân dân vào các hoạt động báo chí. Lênin từng nói: “Một tờ báo sống được và trở nên sinh động khi nào nó có chừng năm người viết và người biên tập chuyên nghiệp giỏi nhưng đồng thời phải có năm trăm thậm chí năm nghìn cộng tác viên không chuyên nghiệp”.

Chính sự tham gia đó của quần chúng nhân dân đã làm cho báo chí thực sự trở thành diễn đàn dân chủ để người dân phát biểu những tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của mình, trực tiếp tham gia thảo luận những vấn đề quốc kế dân sinh, thực hành quyền dân chủ của công dân trong việc biểu dương những nhân tố tích cực, phê phán các hiện tượng tiêu cực ngoài xã hội cũng như trong các cơ quan đảng, nhà nước, các tổ chức kinh tế và đoàn thể xã hội.

Quần chúng có thể tham gia với tư cách là cộng tác viên, cung cấp thông tin, trực tiếp làm ra các sản phẩm báo chí và với tư cách công chúng (độc giả, thỉnh giả, khán giả...) đóng góp ý kiến phê bình, kiến nghị về tất cả các mặt hoạt động của đời sống xã hội cũng như riêng với các hoạt động báo chí. Mặt khác, sự tham gia tích cực của quần chúng làm cho thông tin báo chí trở nên sinh động hơn, nhanh chóng, kịp thời và sát với cuộc sống hơn. Thu hút trí tuệ và tài năng sáng tạo của toàn thể xã hội là con đường đúng đắn để nâng cao tính hấp dẫn, “tính trí tuệ” của báo chí.

Sự giao lưu, gắn bó với công chúng có một tầm quan trọng đặc biệt như vậy cho nên công tác bạn đọc (đối với báo viết), thỉnh giả (đối với báo nói), khán giả (đối với báo hình) luôn luôn là mặt công tác trọng tâm của bất kỳ cơ quan báo chí và bất kỳ người làm báo nào. Ở đây, không chỉ đòi hỏi người cán bộ phải vững vàng, trung thực, nhiệt tình, tận tụy, có văn hóa mà cao hơn nữa là phải dày dặn kinh nghiệm công tác, biết đổi mới và sáng tạo nhiều hình thức giao lưu với công chúng, làm cho tờ báo thật sự gắn bó với xã hội.

Khía cạnh cuối cùng thể hiện *tính nhân dân, tính đại chúng của báo chí* là ở chỗ, nghệ thuật biểu hiện trong các tác phẩm báo chí phải phù hợp với trình độ hiểu biết, năng

lực tiếp nhận và nhu cầu thẩm mỹ lành mạnh của quảng đại quần chúng. Một tác phẩm báo chí đề cập đúng vấn đề mà xã hội đang quan tâm nhưng nghệ thuật biểu hiện kém, ngôn ngữ xa rời cách nói, cách nghĩ của quần chúng thì sẽ không thể đem lại hiệu quả cao. Tất cả những nhà báo lớn xưa nay đều đề cao một nghệ, thuật biểu hiện giản dị, trong sáng và dễ hiểu.

V. I. Lê nin coi việc biết viết, biết nói một cách giản dị, sáng sủa bằng ngôn ngữ của nhân dân, biết dứt bỏ một cách kiên quyết những “thuật ngữ uyên thâm thời thượng”, những từ nước ngoài mà quần chúng không hiểu, những khẩu hiệu rỗng tuếch và xa lạ đối với người dân là phẩm chất hết sức quan trọng của người làm báo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên các nhà báo viết xong nên đọc cho những người bình thường chung quanh nghe, nếu họ tỏ ra không thích, không hiểu thì hãy viết lại.

Giản dị, dễ hiểu là yêu cầu đặt ra để nâng cao tính hấp dẫn của báo chí đối với quảng đại quần chúng nhân dân, một khía cạnh để nâng cao tính nhân dân của báo chí. Nhưng ở đây phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phổ cập và nâng cao. Nâng cao trên cơ sở phổ cập để tiếp tục nâng cao. Sự thông thái nếu không đi được vào lòng người, không được quần chúng hiểu và chấp nhận, đó là sự thông thái vô bổ. Nhưng giản dị để đến mức “nôm na”, tầm thường và không được chủ ý nâng cao tương xứng với trình độ phát triển của nhân dân, sớm muộn cũng sẽ làm cho người ta chán, thậm chí làm hỏng cả thị hiếu của công chúng. Hơn nữa, nâng cao dân trí, nâng cao năng lực thẩm mỹ và hình thành thị hiếu lành mạnh trong xã hội còn là nhiệm vụ thường xuyên của báo chí.

d). Tính nhân đạo của báo chí

Thực ra, bản chất nhân đạo của báo chí cách mạng được thể hiện ngay trong nguyên tắc cao nhất của nó là nguyên tắc tính đảng. Bởi vì, khi trực tiếp tham gia vào sự nghiệp xây dựng một chế độ chủ nghĩa xã hội, triệt để giải phóng con người, xây dựng một chế độ tất cả vì con người, cho con người, báo chí đã đứng trên lập trường nhân đạo cộng sản để thông tin, lý giải các hiện tượng, sự kiện của đời sống xã hội. Tuy nhiên, việc làm rõ nguyên tắc nhân đạo của báo chí vẫn hết sức cần thiết cả trong tình hình hiện nay cũng như trong thực tiễn phát triển lâu dài của báo chí.

Nguyên tắc tính nhân đạo của báo chí thể hiện ở chỗ nhiệt tình phản ánh và tham gia vào cuộc đấu tranh nhằm tạo ra những điều kiện thuận lợi cho con người về kinh tế-xã hội và văn hóa - tinh thần, đấu tranh bảo vệ quyền con người, quyền dân chủ của con người, bảo vệ những giá trị nhân đạo chân chính.

Lý tưởng nhân đạo là những giá trị vừa có tính riêng tương ứng với lập trường xã hội và quyền lợi của từng giai cấp, đặc điểm của từng chế độ xã hội, vừa có tính chung phổ quát đối với toàn nhân loại. Quá trình nhấn mạnh tính chung toàn nhân loại của chủ nghĩa nhân đạo, không nhìn thấy bản sắc giai cấp của nó là cách nhìn phiến diện, không phù hợp với thực tế, với quy luật phát triển khách quan của xã hội loài người. Ngược lại, sẽ rơi vào cực đoan, máy móc nếu không thừa nhận tính chung của những giá trị nhân đạo toàn nhân loại. Nếu như giai cấp tư sản nhìn nhận tư hữu là quyền thiêng liêng của con người, đưng

đến nó là “thiếu dân chủ” và “phi nhân đạo” thì giai cấp vô sản lại cho rằng, tư hữu là nguồn gốc đẻ ra chế độ người bóc lột người, mất dân chủ và phản nhân đạo. Qua một thí dụ nhỏ như vậy, đủ thấy chủ nghĩa nhân đạo mang trong mình nó dấu ấn giai cấp rất rõ rệt.

Mặt khác, lòng từ thiện, đức tinh hy sinh thân mình vì hạnh phúc và sinh mạng của người khác, sự xót thương trước những nỗi khổ đau cụ thể của đồng loại... là những giá trị chung đối với mọi người.

Một số nhà lý luận báo chí tư sản có tính tuyệt đối hóa những tiêu chuẩn nhân đạo của các nước phương Tây, coi đó là chuẩn mực của hoạt động báo chí, trong khi đó lại phủ nhận toàn bộ những giá trị nhân đạo mà nền báo chí vô sản theo đuổi. Thái độ khách quan đúng đắn của chúng ta là: trong khi kiên trì đấu tranh cho những giá trị nhân đạo cộng sản chủ nghĩa, báo chí vô sản thừa nhận những giá trị nhân đạo vốn được tích lũy và khẳng định trong lịch sử loài người, phấn đấu bảo vệ và phát triển những giá trị cao quý đó.

Báo chí thể hiện tính nhân đạo của mình ở chỗ đấu tranh chống lại các hành vi làm tổn hại đến quyền con người, quyền dân chủ, quyền được sống trong độc lập, tự do của con người. Báo chí tham gia tích cực vào việc xây dựng một chế độ xã hội tất cả vì con người, cho con người, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng cũng như mối quan hệ cá nhân với cộng đồng và ngược lại. Đồng thời, báo chí tôn trọng, xây dựng và bảo vệ mỗi cá nhân con người, coi đó là những cá thể độc lập tồn tại và hoạt động theo những chuẩn mực chung của xã hội và theo những đặc điểm riêng về thể chất, cá tính, tâm lý, thị hiếu... ***Báo chí vô sản phấn đấu cho mục tiêu cao cả cuối cùng là một xã hội, trong đó sự phát triển***

tự do và toàn diện của mỗi con người là điều kiện cần thiết cho sự phát triển tự do và toàn diện của mọi người.

Phù hợp với những tiêu chuẩn nhân đạo chung của toàn thể loài người, đồng thời cũng là những tiêu chuẩn bắt buộc của đạo đức nghề nghiệp, báo chí chân chính chẳng những không tuyên truyền bạo lực, kích dâm, gây chia rẽ, thù hằn tôn giáo và dân tộc mà còn tích cực tham gia đấu tranh chống lại những tội ác đó, đấu tranh bảo vệ hòa bình, bảo vệ môi trường, phát động các phong trào quần chúng rộng rãi để cảnh giác và đẩy lùi các hiểm họa đe dọa con người và sức khỏe con người như đại dịch HIV/AIDS và hiểm họa hạt nhân, chẳng hạn.

Loài người đang bước vào nền văn minh lừng lẫy với tất cả những thành tựu kỳ diệu của cách mạng khoa học và công nghệ. Mặt khác, loài người cũng đang đứng trước những hiểm họa đe dọa tàn phá môi trường sống, hủy hoại nhân tính con người, chà đạp các giá trị văn hóa, tình thân của xã hội. Xuất phát từ nguyên tắc nhân đạo của báo chí, từ lâu nhiều nhà báo đã lo lắng, lên tiếng cảnh tỉnh nhân loại về những hiểm họa đó. Báo chí đang bước vào một cuộc chiến đấu mới, bảo vệ nền văn minh của loài người, xứng đáng là tiếng nói của lương tâm nhân loại.

e). Ý thức dân tộc của báo chí

Trước hết cần phân biệt khái niệm *ý thức dân tộc* và *chủ nghĩa yêu nước*, bởi vì đã có một lúc nào đó, người ta nhấn mạnh rất nhiều đến chủ nghĩa yêu nước, coi đó là một nguyên tắc rất quan trọng của báo chí.

Chủ nghĩa yêu nước và ý thức dân tộc, về bản chất, là hai khái niệm có chung một phạm vi ý nghĩa. Đó là thái độ trân trọng, là tình cảm yêu quý của con người đối với dân tộc - cội nguồn đã sinh ra mình, đối với đất nước - quê hương của mình. Nhưng chủ nghĩa yêu nước là khái niệm hẹp hơn và là đỉnh cao là sự kết tinh của ý thức dân tộc. Chủ nghĩa yêu nước là tình cảm nồng nàn của con người đối với đất nước mình, với dân tộc mình trên cơ sở một ý thức dân tộc sâu sắc và toàn diện. Vì vậy, đối với báo chí, chủ nghĩa yêu nước là nguồn gốc của mọi cảm hứng sáng tạo. Còn ý thức dân tộc là cơ sở nhận thức - tình thần cho mọi hoạt động báo chí, tức là một nguyên tắc của báo chí.

Con người không phải và không thể là một sinh vật siêu hình. Nó nhất định phải thuộc về một giai cấp, một nhóm xã hội, một dân tộc nào đó. Con người, với tư cách là thành viên của một dân tộc, được nuôi dưỡng bằng văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần, giao tiếp và tư duy bằng ngôn ngữ, bằng thói quen và phong tục... của dân tộc. Hoạt động báo chí là hoạt động ý thức của con người. Trong quá trình hoạt động nghề nghiệp, nhà báo phải huy động toàn bộ những năng lực và phẩm chất của mình, nhất là những phẩm chất mà dân tộc đã nuôi dưỡng và hun đúc cho anh ta. Ý thức dân tộc thường trực trong mỗi một nhà báo, ở sự yêu ghét của anh ta, ảnh hưởng đến khả năng quan sát, khám phá và đánh giá cuộc sống của anh ta. Đặc biệt trên phương diện biểu hiện, ý thức dân tộc ảnh hưởng trực tiếp đến ngôn ngữ, phong cách, thậm chí cả khả năng lựa chọn các loại hình, thể loại báo chí của người làm báo.

Trên một bình diện khác, rộng hơn, bất kỳ một nền báo chí trưởng thành nào, trong khi tiếp thu những kinh nghiệm và tinh hoa báo chí nhân loại, muốn tồn tại và phát triển đều phải vươn tới một bản sắc dân tộc đậm đà. Không phải ngẫu nhiên các quốc gia đều coi tờ báo đầu tiên xuất bản bằng ngôn ngữ dân tộc là cột mốc lịch sử báo chí của nước mình. Không chỉ quyết định những vấn đề nội dung, bản sắc và phong tục tập quán dân tộc nhiều khi để lại dấu ấn trực tiếp ngay trên hình thức và phương thức báo chí. Người Việt Nam đã bắt đầu có thói quen không thể thiếu tờ báo tết trong dịp đón năm mới. Người Nga chưa thể đi ngủ nếu chưa xem xong chương trình *Năm mới* trên đài truyền hình. Thể hiện bản sắc dân tộc trên cả nội dung ngôn ngữ và hình thức trình bày không chỉ là ý thức mà còn là yêu cầu bắt buộc đối với các cơ quan báo chí, nếu muốn được đông đảo công chúng hâm mộ. Nói như vậy không có nghĩa là không tồn tại những cơ quan báo chí có sức hấp dẫn “xuyên lục địa”, vượt qua hàng rào ngôn ngữ và biên giới lãnh thổ.

Nhưng về đại thể, ảnh hưởng của báo chí cũng giống như thông tin, truyền lan theo quy luật của sóng nước, càng đi xa càng yếu dần đi.

Một nền báo chí thấm nhuần ý thức dân tộc khi nền báo chí đó trực tiếp tham gia phản ánh và giải quyết toàn bộ, nhất là những vấn đề trọng đại, bức xúc nhất của dân tộc. Nền báo chí cách mạng của chúng ta ra đời trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Do vậy, chủ đề lớn xuyên suốt mấy chục năm lịch sử báo chí nước ta là chủ đề cách mạng, giải phóng dân tộc và kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Ngày nay, báo chí nước ta đang tích cực phản ánh, tham gia vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và

chủ đề lớn bao trùm của nó là công cuộc đổi mới đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh của toàn thể dân tộc ta. Bám sát những chủ đề lớn, quan hệ đến vận mệnh của dân tộc như vậy, báo chí cách mạng nước ta đã tạo cho mình một uy tín và sự mến mộ của đông đảo công chúng. “Đọc và làm theo báo” ở nước ta - đó là câu nói vang lên một thời và đó cũng là lời ban tặng vinh dự nhất định cho bất kỳ một nền báo chí nào.

Báo chí thấm nhuần ý thức dân tộc là nền báo chí góp phần đắc lực vào việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, văn hóa dân tộc và các giá trị cao quý khác của dân tộc. Ở nhiều nước, người ta lên tiếng phê phán những tờ báo lai căng, những nhà báo mất gốc. Đó hoàn toàn không phải là vì các tờ báo đó, các nhà báo đó không làm báo bằng ngôn ngữ dân tộc. Điều đó chủ yếu là do các nhà báo đó, các tờ báo đã quay lưng lại với những giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc, để cho thói sùng ngoại lấn át ý thức bảo vệ, giữ gìn bản sắc dân tộc.

Trước đây, phương châm "***khoa học - dân tộc - đại chúng***" không những tỏ ra đúng với văn học - nghệ thuật, mà còn trực tiếp chỉ đạo sự hình thành và phát triển của báo chí cách mạng, tạo cho nó một ý thức dân tộc thường trực và góp phần làm nên sức hấp dẫn của báo chí, tạo ra cho nó những nét đặc sắc và một vị trí xứng đáng khi bắt đầu hòa nhập với nền báo chí thế giới hiện đại. Từ truyền thống đó, trong cơ chế thị trường hiện nay, với phương châm "***dân tộc - hiện đại - nhân văn***", báo chí đang phấn đấu để tự đổi mới nhưng không làm mất bản sắc dân tộc của mình, đồng thời, tích cực tham gia đấu tranh bảo

vệ, giữ gìn nền văn hóa dân tộc, chống lại những mặt tối của nền kinh tế thị trường và những ảnh hưởng văn hóa xấu.

Nhấn mạnh ý thức dân tộc khẳng định nhiệm vụ của báo chí là tích cực tham gia giữ gìn, bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc không có nghĩa là cổ vũ cho một thứ báo chí sô vanh, dân tộc hẹp hòi.

Tinh thần quốc tế chân chính của báo chí vô sản thể hiện trước hết trong nguyên tắc tính đảng, nguyên tắc khẳng định báo chí phải đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, giai cấp có nhu cầu phải đoàn kết quốc tế và trên thực tế đoàn kết quốc tế chặt chẽ trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng mình. Tinh thần đoàn kết và hợp tác quốc tế trong hoạt động báo chí còn được quy định bởi nhu cầu mở rộng thông tin của công chúng, bởi phạm vi và tính chất nghề nghiệp của bản thân nhà báo và đặc biệt xu thế quốc tế hóa mọi mặt hoạt động của đời sống nhân loại, do trình độ phát triển của xã hội, sự biến động của tình hình và tác động của cách mạng khoa học và công nghệ. Tinh thần quốc tế chân chính thể hiện ở chỗ, báo chí bày tỏ thái độ ủng hộ các phong trào đấu tranh vì hòa bình, độc lập, dân tộc và tiến bộ xã hội của nhân dân các dân tộc trên thế giới, trực tiếp tham gia các phong trào có quy mô toàn cầu bảo vệ môi trường, đấu tranh vì một trật tự thế giới bình đẳng. Xuất phát từ nguyên tắc đó, hoạt động báo chí hoàn toàn phù hợp với chính sách đối ngoại mở cửa hiện nay của Đảng và Nhà nước ta. Người làm báo chẳng những có trách nhiệm tuân thủ và góp phần thúc đẩy chính sách đó mà còn chủ động mở rộng các mối quan hệ với đồng nghiệp nước ngoài để tiếp nhận thông tin, trao đổi kinh nghiệm, đổi mới

trang thiết bị nghề nghiệp. Những nỗ lực đó sẽ từng bước đưa nền báo chí Việt Nam trở thành bè bạn, hòa nhập với mọi nền báo chí hiện đại của nhân loại. Bản sắc dân tộc của nền báo chí nước ta, trong nguyên tắc kết hợp hài hòa giữa ý thức dân tộc tinh thần quốc tế chân chính, chẳng những sẽ được giữ gìn, bảo vệ mà còn tiếp tục phát triển lên trình độ mới.